

BỘ CÔNG THƯƠNG
TRUNG TÂM THÔNG TIN CÔNG NGHIỆP VÀ THƯƠNG MẠI

BÀI VIẾT
TỔNG HỢP, PHÂN TÍCH, ĐÁNH GIÁ TÌNH HÌNH THỰC THI HIỆP
ĐỊNH EVFTA TRONG HOẠT ĐỘNG XUẤT KHẨU GIÀY DÉP CỦA
VIỆT NAM SANG THỊ TRƯỜNG EU TRONG 8 THÁNG ĐẦU NĂM
2025

THUỘC NHIỆM VỤ
Thu thập, tổng hợp, phân tích và cung cấp thông tin phục vụ triển
khai hiệp định EVFTA
Năm 2025

Hà Nội, năm 2025

MỤC LỤC

I. TÌNH HÌNH XUẤT KHẨU GIÀY DÉP CỦA VIỆT NAM SANG THỊ TRƯỜNG EU TRONG THỰC THI EVFTA TRONG 8 THÁNG ĐẦU NĂM 2025	6
1. Đánh giá tổng quan tình hình xuất khẩu giày dép sang EU trong tháng 8/2025 và 8 tháng đầu năm 2025	6
2. Cơ cấu đối tác trong EVFTA, theo kim ngạch xuất khẩu giày dép từ Việt Nam.....	8
3. Cơ cấu chủng loại mặt hàng giày dép của Việt Nam xuất khẩu sang các nước thị trường thành viên Hiệp định EVFTA.....	15
4. Đánh giá về sức cạnh tranh của mặt hàng giày dép Việt Nam tại EU	19
4.1. Mặt hàng giày dép mã HS 64 nói chung.....	19
4.2. Phân tích cụ thể nhóm giày dép mã HS 6403.....	21
II. CÁC YẾU TỐ TÁC ĐỘNG ĐẾN XUẤT KHẨU GIÀY DÉP TRONG THỰC THI EVFTA	23
1. Các yếu tố tác động từ thị trường giày dép thế giới và EU	23
2. Các yếu tố từ thị trường Việt Nam	24
IV. DỰ BÁO VÀ KHUYẾN NGHỊ	25

DANH MỤC BẢNG VÀ BIỂU ĐỒ

BẢNG

Bảng 1: Xuất khẩu giày dép của Việt Nam sang các thị trường.....	6
Bảng 2: Xuất khẩu giày dép của Việt Nam sang từng thị trường thành viên EVFTA, tháng 8 và 8 tháng đầu năm 2025.....	9
Bảng 3: Một số chủng loại giày dép xuất khẩu từ Việt Nam sang thị trường Hà Lan trong 8 tháng đầu năm 2025.....	11
Bảng 4: Một số chủng loại giày dép xuất khẩu từ Việt Nam sang thị trường Bỉ trong 8 tháng đầu năm 2025.....	14
Bảng 5: Chủng loại giày dép xuất khẩu chủ lực của Việt Nam sang thị trường EU trong tháng 8/2025 và 8 tháng đầu năm 2025.....	15
Bảng 6: Nhóm các thị trường xuất khẩu mặt hàng Giày dép.....	20
Bảng 7: Nhóm các thị trường xuất khẩu mặt hàng mã HS 6403 nhiều nhất vào khối EU trong 6 tháng đầu năm 2025	21

BIỂU ĐỒ

Biểu đồ 1 : Trị giá xuất khẩu giày dép của Việt Nam sang các đối tác trong Hiệp định EVFTA hàng tháng năm 2025 và tốc độ tăng trưởng so với cùng kỳ năm 2024	7
Biểu đồ 2: Cơ cấu thị trường đối tác trong EVFTA của xuất khẩu giày dép từ Việt Nam trong 8 tháng đầu năm 2025 (% tính theo trị giá)	8
Biểu đồ 3: Kim ngạch xuất khẩu hàng giày dép của Việt Nam sang thị trường EVFTA trong 8 tháng đầu năm 2025	18
Biểu đồ 4: Cơ cấu thị trường trong tổng xuất khẩu giày dép mã HS 6403 vào EU trong 6 tháng đầu năm 2025 (% tính theo trị giá).....	23

TÓM TẮT NỘI DUNG

Tình hình xuất khẩu giày dép sang các thị trường thành viên Hiệp định EVFTA trong 8 tháng đầu năm 2025: Kim ngạch xuất khẩu vẫn tăng so với cùng kỳ năm 2024

Trong bối cảnh nhiều quốc gia đang đẩy mạnh xuất khẩu hàng hóa sang thị trường EU, ngành giày dép Việt Nam được dự báo sẽ phải đối mặt với nhiều thách thức. Đặc biệt, việc Indonesia đang đàm phán Hiệp định Thương mại tự do (FTA) với EU có thể đưa nước này trở thành đối thủ cạnh tranh trực tiếp với Việt Nam nếu thỏa thuận chính thức được ký kết.

Nhìn chung, trong 8 tháng đầu năm 2025, xuất khẩu giày dép của Việt Nam sang thị trường EU vẫn ghi nhận đà tăng so với cùng kỳ năm 2024, cho thấy những nỗ lực của doanh nghiệp nội địa. Hà Lan, Bỉ, Đức tiếp tục là ba thị trường nhập khẩu giày dép quan trọng nhất của Việt Nam tại EU với tỷ trọng chiếm hơn 50% tổng kim ngạch xuất khẩu giày dép từ Việt Nam sang khối thị trường này. Theo số liệu thống kê từ Cục Hải quan Việt Nam, kim ngạch xuất khẩu giày dép của Việt Nam sang thị trường EU trong 8 tháng đầu năm 2025 tăng 7,88% so với cùng kỳ năm trước với tổng trị giá xuất khẩu đạt 3,91 tỷ USD.

Tính riêng trong tháng 8/2025, kim ngạch xuất khẩu giày dép sang thị trường EU đạt 402,13 triệu USD, giảm 14,67% so với tháng 7/2025 và giảm nhẹ 6,72% so với tháng cùng kỳ năm 2024. Hà Lan, Bỉ, Đức, Pháp và Ý tiếp tục là 5 thị trường xuất khẩu giày dép lớn nhất của Việt Nam trong EVFTA, với tỷ trọng lần lượt là 29,98%; 20,34%, 12,23%; 10,87% và 9,34%, không thay đổi nhiều so với tháng trước đó.

Về chủng loại, theo số liệu thống kê từ Cục Hải quan Việt Nam, đứng đầu trong nhóm chủng loại giày dép xuất khẩu của Việt Nam sang các nước thuộc EU trong 8 tháng đầu năm 2025 tiếp tục là nhóm **Giày, dép có đế ngoài bằng cao su, plastic, da thuộc hoặc da tổng hợp và mũ giày bằng vật liệu dệt** với kim ngạch trong tháng 8/2025 đạt 188,12 triệu USD, giảm 9,94% so với tháng liền trước đó nhưng tăng nhẹ 3,00% so với tháng 8/2024. Lũy kế 8 tháng đầu năm 2025, Việt Nam đã xuất khẩu sang các nước thuộc EU tổng 1,81 tỷ USD mặt hàng này, tăng đáng kể 16,10% so với cùng kỳ năm 2024 và chiếm tỷ trọng 46,22% trong tổng trị giá xuất khẩu giày dép của Việt Nam sang các nước thành viên EVFTA, không thay đổi nhiều so với tháng liền trước. Ngoài ra, Việt Nam còn xuất khẩu nhiều chủng loại **Giày, dép có đế ngoài bằng cao su, plastic, da thuộc hoặc da tổng hợp và mũ giày bằng da thuộc** sang thị

trường EU với kim ngạch trong 8 tháng đầu năm 2025 đạt 1,16 tỷ USD, giảm 7,99% so với cùng kỳ năm 2024 và chiếm tỷ trọng 29,57%.

Hiệp định EVFTA là một hiệp định thương mại tự do thế hệ mới, với nhiều bước tiến so với các Hiệp định trước đây, vì vậy đã tạo động lực rất mạnh mẽ ngành giày dép từng bước mở rộng thị trường. Trong 8 tháng đầu năm giai đoạn 2020 – 2025, xuất khẩu giày dép sang các thị trường thành viên Hiệp định EVFTA ghi nhận nhiều biến động, chia thành hai giai đoạn: Giai đoạn 1 kéo dài từ năm 2020 đến năm 2022, trong đó kim ngạch năm 2022 bật tăng lên mức 3,86 tỷ USD, tăng rất mạnh với 59,82% so với năm 2020; Giai đoạn 2 kéo dài từ năm 2023 đến nay, với kim ngạch tăng trưởng đều đặn qua các năm, đến năm 2025 kim ngạch đạt 3,914 tỷ USD, tăng 7,88% so với năm liền trước – đây cũng là trị giá cao nhất được ghi nhận trong giai đoạn 2020 – 2025.

Xét về năng lực cạnh tranh của giày dép Việt Nam tại EU: Theo số liệu thống kê từ Trung tâm thương mại quốc tế (ITC) của WTO, trong 6 tháng đầu năm 2025, Việt Nam hiện đang dẫn đầu các nguồn cung ứng giày dép mã HS 64 vào EU trong 6 tháng đầu năm 2025, với thị phần 16,06%. Nếu tính riêng nhóm mã HS 6403 thì Việt Nam là nguồn cung ứng lớn thứ 2 (sau Đức) tại EU, tuy nhiên, là nguồn cung ứng ngoại khối lớn nhất trong 6 tháng đầu năm nay.

+ EU tăng nhập khẩu nhóm hàng giày dép mã HS 64 lên 9,43% so với cùng kỳ năm 2024, với kim ngạch đạt 37,08 tỷ USD, trong đó nhập khẩu từ bốn thị trường lớn gồm Việt Nam, Trung Quốc, Đức và Ý là nhiều nhất, đây cũng là bốn thị trường xuất khẩu giày dép nhiều nhất sang khối EU trong 6 tháng đầu năm 2025, với tỷ trọng lần lượt là 16,06%; 15,91%; 12,28% và 8,40% (tỷ trọng bốn thị trường không có nhiều thay đổi so với tháng trước đó).

+ Với nhóm hàng mã HS 6403, trong tháng 6/2025, kim ngạch nhập khẩu của EU đạt 2,14 triệu USD, tăng nhẹ 1,24% so với tháng 5/2025 và tăng 10,56% so với tháng cùng kỳ năm 2024; lũy kế 6 tháng đầu năm 2025, kim ngạch nhập khẩu mặt hàng đạt 13,48 tỷ USD, tăng 3,52% so với cùng kỳ năm 2024.

Dự báo xuất khẩu giày dép Việt Nam đến các thị trường thành viên Hiệp định EVFTA sẽ không có nhiều khởi sắc trong tháng 9/2025. Doanh nghiệp xuất khẩu cần một chiến lược đồng bộ để duy trì và mở rộng thị phần tại thị trường này, trong đó việc tận dụng tối đa những ưu đãi từ Hiệp định EVFTA vẫn là điều rất quan trọng. Yêu cầu cấp thiết với các doanh nghiệp hiện nay chính là chuyển đổi mô hình sản xuất xanh, bền vững, thân thiện với môi trường. Để làm được điều đó, doanh nghiệp cần đầu tư mạnh vào khâu đóng gói và nâng cao chất lượng để đáp ứng những yêu cầu, tiêu chuẩn khắt khe từ thị trường EU. Đáng chú ý, hoạt động xúc tiến thương mại, giao thương, trao đổi hàng hóa tại các hội

chợ, triển lãm, sự kiện quốc tế cũng cần được doanh nghiệp chủ động triển khai mạnh mẽ hơn.

NỘI DUNG CHI TIẾT

I. TÌNH HÌNH XUẤT KHẨU GIÀY DÉP CỦA VIỆT NAM SANG THỊ TRƯỜNG EU TRONG THỰC THI EVFTA TRONG 8 THÁNG ĐẦU NĂM 2025

1. Đánh giá tổng quan tình hình xuất khẩu giày dép sang EU trong tháng 8/2025 và 8 tháng đầu năm 2025

Trong 8 tháng đầu năm 2025, xuất khẩu mặt hàng giày dép vẫn duy trì tốc độ tăng trưởng, đạt tiến độ mục tiêu đề ra. Song trong bối cảnh nhiều quốc gia đang đẩy mạnh xuất khẩu hàng hóa sang EU, ngành giày dép được dự báo sẽ phải đối mặt với nhiều thách thức. Đặc biệt, việc Indonesia đang đàm phán Hiệp định Thương mại tự do (FTA) với EU có thể đưa nước này trở thành đối thủ cạnh tranh trực tiếp với Việt Nam nếu thỏa thuận chính thức được ký kết. Điều này có thể làm giảm lợi thế của ngành giày dép Việt Nam tại thị trường EU.

Theo Thương vụ Việt Nam tại Bỉ và EU, hiện EU đang điều chỉnh chính sách thương mại để đối phó với biến động từ Hoa Kỳ, tuy nhiên Hiệp định EVFTA đã mang lại lợi thế lớn cho doanh nghiệp Việt Nam khi hơn 90% dòng thuế đã về 0%⁽¹⁾, nhờ đó doanh nghiệp trong nước có thêm cơ hội đa dạng hóa thị trường.

Bảng 1: Xuất khẩu giày dép của Việt Nam sang các thị trường đối tác trong EVFTA

Chỉ tiêu	8 tháng đầu năm 2025		Năm 2024	
	Trị giá xuất khẩu (triệu USD)	So với cùng kỳ năm 2024 (%)	Trị giá xuất khẩu (triệu USD)	So với năm 2023 (%)
KNXK mặt hàng giày dép của VN	3.914	7,88	5.741	18,59
Tổng KNXK sang thị trường EVFTA	36.996	8,36	52.100	19,33

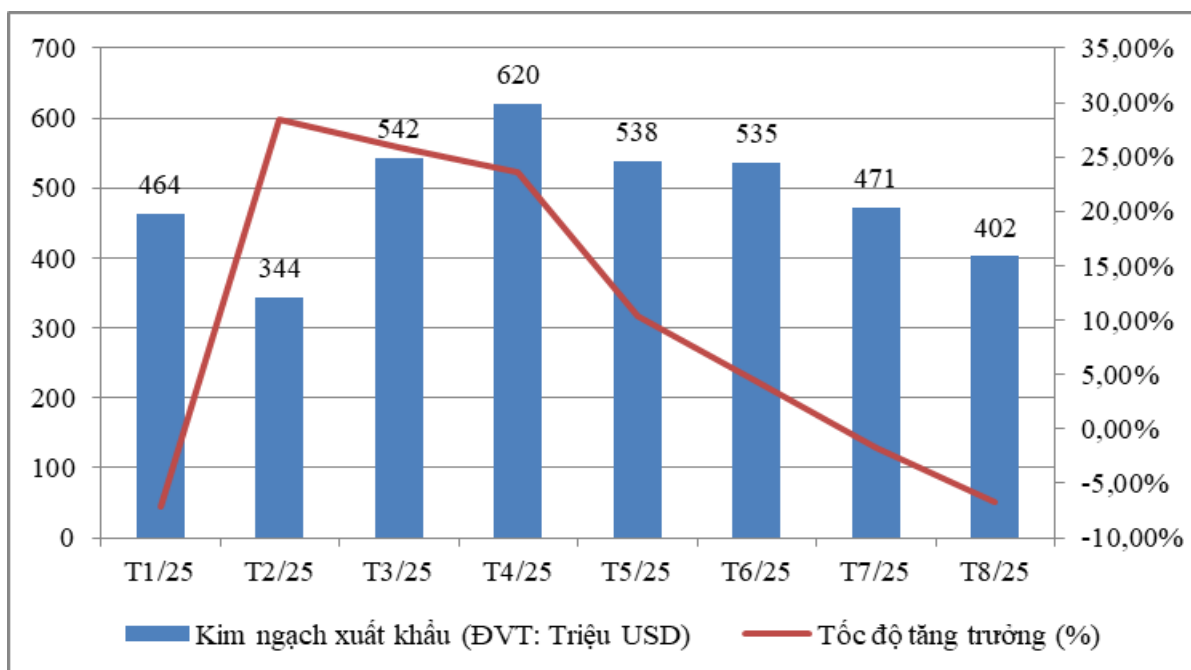
¹ Tham khảo tại <https://baophapluat.vn/xuat-khau-chau-au-can-chien-luoc-dong-bo-de-giu-vung-loi-the-mo-rong-thi-phan.html>

Chỉ tiêu	8 tháng đầu năm 2025		Năm 2024	
	Trị giá xuất khẩu (triệu USD)	So với cùng kỳ năm 2024 (%)	Trị giá xuất khẩu (triệu USD)	So với năm 2023 (%)
Tỷ trọng của EU trong tổng xuất khẩu giày dép từ Việt Nam ra thế giới (%)	10,58		11,02	

Nguồn: Tính toán từ số liệu của Cục Hải quan

Nhìn chung, trong 8 tháng đầu năm 2025, xuất khẩu giày dép của Việt Nam sang thị trường EU vẫn ghi nhận đà tăng nhẹ so với cùng kỳ năm 2024, cho thấy những nỗ lực của doanh nghiệp Việt Nam, trong đó, Hà Lan, Bỉ, Đức tiếp tục là ba đích đến quan trọng với tỷ trọng chiếm hơn 50% tổng kim ngạch xuất khẩu giày dép từ Việt Nam sang EU. Từ tháng 6/2025, kim ngạch xuất khẩu giày dép sang thị trường EU có dấu hiệu chững lại, giảm dần qua các tháng và về mức 402 triệu USD vào tháng 8/2025, giảm nhẹ 1,80% so với tháng liền trước nhưng giảm đáng kể 35,11% so với tháng có kim ngạch cao nhất là tháng 4/2025.

Biểu đồ 1 : Trị giá xuất khẩu giày dép của Việt Nam sang các đối tác trong Hiệp định EVFTA hàng tháng năm 2025 và tốc độ tăng trưởng so với cùng kỳ năm 2024



Nguồn: Tính toán từ số liệu của Cục Hải quan

2. Cơ cấu đối tác trong EVFTA, theo kim ngạch xuất khẩu giày dép từ Việt Nam

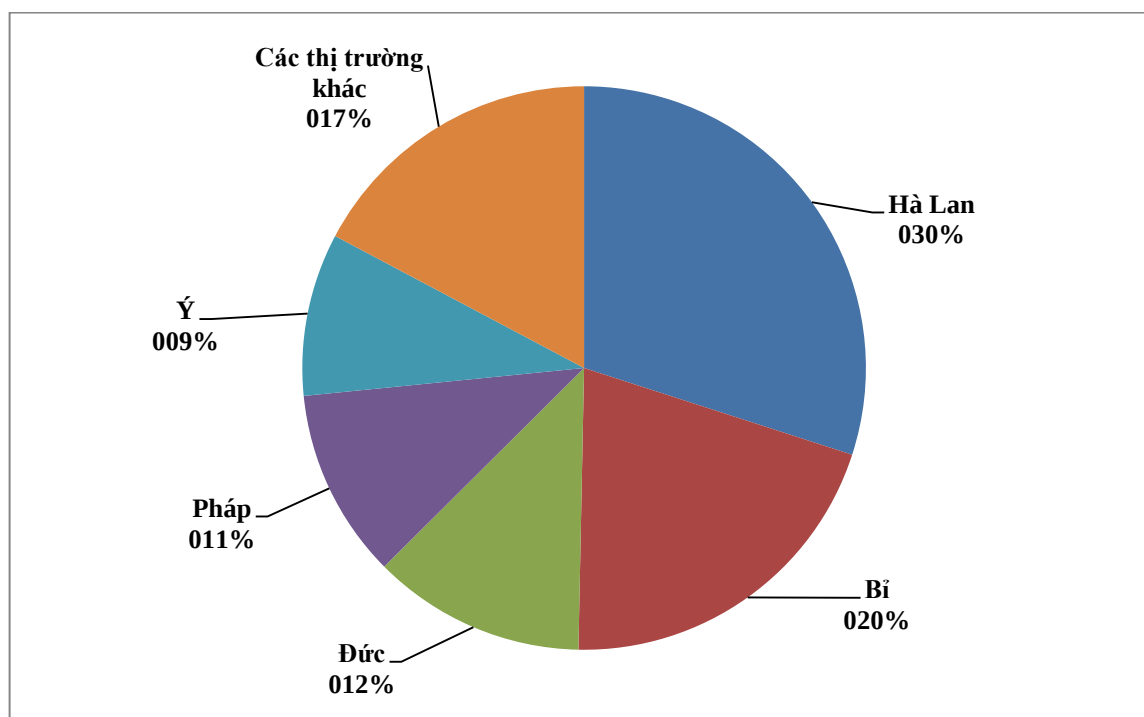
2.1. Tình hình chung:

Theo số liệu thống kê từ Cục Hải quan Việt Nam, kim ngạch xuất khẩu giày dép của Việt Nam sang các thị trường EU trong 8 tháng đầu năm 2025 tăng nhẹ so với cùng kỳ năm trước với tổng trị giá xuất khẩu đạt 3,91 tỷ USD, tăng 7,88% so với cùng kỳ năm 2024.

Tính riêng trong tháng 8/2025, kim ngạch xuất khẩu giày dép sang thị trường EU đạt 402,13 triệu USD, giảm 14,67% so với tháng 7/2025 và giảm nhẹ 6,72% so với tháng cùng kỳ năm 2024. Trong đó: Hà Lan, Bỉ, Đức, Pháp và Ý tiếp tục là 5 thị trường xuất khẩu giày dép lớn nhất của Việt Nam trong EVFTA, với tỷ trọng lần lượt là 29,98%; 20,34%, 12,23%; 10,87% và 9,34%, không thay đổi nhiều so với tháng trước đó. Trong các tháng đầu năm 2025, thị trường Ý đã vượt qua thị trường Tây Ban Nha và vươn lên trở thành thị trường xuất khẩu lớn thứ 5 của Việt Nam tại EU, vị trí này được duy trì liên tiếp trong 8 tháng qua, cho thấy những nỗ lực của doanh nghiệp trong việc khẳng định thị phần tại thị trường rất tiềm năng này.

Biểu đồ 2: Cơ cấu thị trường đối tác trong EVFTA của xuất khẩu giày dép từ Việt Nam trong 8 tháng đầu năm 2025 (% tính theo trị giá)

Đơn vị tính: %



Nguồn: Tính toán từ số liệu của Cục Hải quan Việt Nam

Tương tự như hai tháng trước đó, tính riêng trong tháng 8/2025, xuất khẩu mặt hàng giày dép sang các nước trong Hiệp định EVFTA chủ yếu ghi nhận mức giảm so với tháng 7/2025 cũng như tháng cùng kỳ năm 2024, đây cũng là nguyên nhân vì sao tốc độ tăng trưởng kim ngạch xuất khẩu mặt hàng này sang thị trường EU giảm nhẹ so với tháng liền trước. Trong đó, xuất khẩu sang hai thị trường Cộng hòa Séc và Hy Lạp ghi nhận mức giảm mạnh nhất so với các thị trường khác, cụ thể kim ngạch xuất khẩu sang Cộng hòa Séc đạt 2,30 triệu USD, giảm 76,13% so với tháng liền trước và giảm 60,66% so với tháng 8/2024; kim ngạch xuất khẩu sang Hy Lạp đạt 569 nghìn USD, giảm 67,88% so với tháng liền trước và giảm 64,29% so với tháng 8/2024. Ở chiều ngược lại, xuất khẩu sang thị trường Ý ghi nhận mức tăng 33,19% so với tháng liền trước và tăng 20,59% so với tháng 8/2024, tuy nhiên mức tăng mạnh nhất so với tháng 8/2024 thuộc về thị trường Bulgaria, với mức 389,43%, kim ngạch đạt 180,02 triệu USD.

Trong 8 tháng đầu năm 2025, xuất khẩu sang các thị trường khối EU vẫn tăng so với cùng kỳ năm 2024. Đáng chú ý, xuất khẩu giày dép sang các thị trường Ý và Phần Lan ghi nhận mức tăng mạnh nhất so với cùng kỳ năm 2024, lần lượt là 42,59% và 60,53%; Phần Lan duy trì vị trí là thị trường ghi nhận kim ngạch xuất khẩu tăng cao nhất so với cùng kỳ năm 2024, chiếm tỷ trọng 0,12%. Ở chiều ngược lại, xuất khẩu sang Litva và Đảo Síp ghi nhận mức giảm mạnh nhất, lần lượt là 50,97% và 34,02%, không thay đổi nhiều so với tháng trước đó.

Bảng 2: Xuất khẩu giày dép của Việt Nam sang từng thị trường thành viên EVFTA, tháng 8 và 8 tháng đầu năm 2025

Thị trường	Tháng 8/2025			8 tháng năm 2025		
	Trị giá (ĐVT: Nghìn USD)	So với T7/2025 (%)	So với T8/2024 (%)	Trị giá (ĐVT: Nghìn USD)	So với 8 tháng năm 2024 (%)	Tỷ trọng của thị trường (%)
Tổng KNXX	402.127	-14,67	-6,72	3.914.264	7,88	100,00
Hà Lan	139.560	-3,74	5,34	1.173.496	11,41	29,98
Bỉ	72.170	-24,42	-18,85	796.027	-3,02	20,34
Đức	40.753	-30,06	-12,40	478.544	0,19	12,23
Pháp	43.928	-20,69	-12,98	425.535	14,83	10,87
Ý	44.704	33,19	20,59	365.479	42,59	9,34
Tây Ban Nha	39.362	-14,21	-15,09	356.725	3,57	9,11
Cộng hòa Séc	2.307	-76,13	-60,66	57.342	-10,17	1,46
Ba Lan	4.259	-53,08	-12,75	65.226	17,56	1,67

Thị trường	Tháng 8/2025			8 tháng năm 2025		
	Trị giá (ĐVT: Nghìn USD)	So với T7/2025 (%)	So với T8/2024 (%)	Trị giá (ĐVT: Nghìn USD)	So với 8 tháng năm 2024 (%)	Tỷ trọng của thị trường (%)
Thụy Điển	2.868	-44,64	-15,94	50.851	41,28	1,30
Lúc-xăm-bua	5.578	134,71	-4,88	30.429	-19,49	0,78
Đan Mạch	1.048	-31,79	-16,49	16.764	3,55	0,43
Hy Lạp	569	-67,88	-64,29	18.650	28,88	0,48
Slovenia	497	-28,18	-46,50	15.106	-9,97	0,39
Áo	1.699	-19,88	-19,81	15.903	-7,36	0,41
Romania	402	-52,93	-18,42	11.132	-10,75	0,28
Croatia	381	-12,61	-4,85	5.618	34,18	0,14
Slovakia	357	-39,43	-62,47	7.793	-11,14	0,20
Ireland	273	-67,56	-46,90	4.402	-6,53	0,11
Latvia	400	5,58	31,14	3.938	8,72	0,10
Phần Lan	481	-57,67	60,57	4.615	60,53	0,12
Malta	84	-46,02	-70,58	3.229	-23,51	0,08
Bồ Đào Nha	185	-42,74		2.837	34,38	0,07
Bulgaria	180	3,85	389,43	2.971	8,35	0,08
Đảo Síp	82	-74,81	171,51	844	-34,02	0,02
Hungary	0	-100,00		792	25,90	0,02
Litva	0			16	-50,97	0,00

Nguồn: Tính toán từ số liệu thống kê của Cục Hải quan

2.2. Phân tích sâu thị trường Hà Lan:

Trong các tháng đầu năm 2025, Hà Lan luôn dẫn đầu nhóm 5 thị trường xuất khẩu giày dép lớn nhất của Việt Nam sang EU. Theo số liệu thống kê từ Cục Hải quan Việt Nam, kim ngạch xuất khẩu giày dép sang thị trường Hà Lan đạt 139,56 triệu USD vào tháng 8/2025, giảm nhẹ 3,74% so với tháng liền trước nhưng tăng 5,34% so với tháng 8/2024. Lũy kế 8 tháng đầu năm 2025, kim ngạch xuất khẩu giày dép của Việt Nam sang thị trường Hà Lan đạt 1,17 tỷ USD, tăng 11,41% so với 8 tháng cùng kỳ năm 2024, chiếm tỷ trọng 29,98%, đây là mức tăng trưởng rất đáng ghi nhận trong bối cảnh xuất khẩu sang nhiều thị trường đang có xu hướng giảm dần.

Sneakers, giày thể thao và giày hàng ngày là những loại giày “chiếm ưu thế” trong lượt tìm kiếm và nhu cầu mua sắm của người dân Hà Lan. Thời gian gần đây, hiện tượng “versneaking” - thay vì mang giày da công sở truyền

thống, người Hà Lan (đặc biệt trong môi trường văn phòng) bắt đầu mang sneakers hoặc giày thể thao gọn gàng để phù hợp với phong cách làm việc thoải mái hơn. Theo ông Troy Nachtigall - Giáo sư nghiên cứu về thời trang tại Đại học Khoa học Ứng dụng Amsterdam, Hà Lan không phải là nơi duy nhất giày thể thao được ưa chuộng, ngày nay trang phục truyền thống lỗi thời cùng phụ kiện là giày da đã dần được thay thế bằng những đôi giày thể thao trẻ trung, sự thoải mái trong trang phục đã dẫn đến sự bùng nổ về phong cách thời trang của dân công sở Hà Lan, khi mà ngày càng nhiều người bắt đầu lựa chọn thể hiện bản thân qua những đôi giày thể thao đa dạng và gọn nhẹ².

Về chủng loại xuất khẩu, **Giày, dép có đế ngoài bằng cao su, plastic, da thuộc hoặc da tổng hợp và mũ giày bằng vật liệu dệt** là loại giày dép Việt Nam xuất khẩu sang thị trường Hà Lan nhiều nhất, chiếm tỷ trọng 40,01% tổng các chủng loại giày dép xuất khẩu sang thị trường này, với kim ngạch đạt 469,48 triệu USD, tăng 24,30% so với cùng kỳ năm 2024. Ngoài ra, Việt Nam còn xuất khẩu nhiều chủng loại **Giày, dép có đế ngoài bằng cao su, plastic, da thuộc hoặc da tổng hợp và mũ giày bằng da thuộc** và **Các loại giày, dép khác có đế ngoài và mũ giày bằng cao su hoặc plastic** sang thị trường Hà Lan với tỷ trọng lần lượt là 32,80% và 9,84%.

Bảng 3: Một số chủng loại giày dép xuất khẩu từ Việt Nam sang thị trường Hà Lan trong 8 tháng đầu năm 2025

Nhóm hàng	Tháng 8/2025			8 tháng đầu năm 2025		
	Trị giá (ĐVT: Nghìn USD)	So với T7/2025 (%)	So với T8/2024 (%)	Trị giá (ĐVT: Nghìn USD)	So với 8 tháng năm 2024 (%)	Tỷ trọng của thị trường (%)
Tổng KNXK	139.560	-3,63	5,47	1.173.496	11,41	100,00
Giày, dép có đế ngoài bằng cao su, plastic, da thuộc hoặc da tổng hợp và mũ giày bằng vật liệu dệt	55.460	-4,82	10,72	469.476	24,30	40,01

² https://www.theguardian.com/fashion/2024/nov/23/dutch-office-workers-ditch-smart-shoes-for-versneaking-in-trainers?utm_source=chatgpt.com

Nhóm hàng	Tháng 8/2025			8 tháng đầu năm 2025		
	Trị giá (ĐVT: Nghìn USD)	So với T7/2025 (%)	So với T8/2024 (%)	Trị giá (ĐVT: Nghìn USD)	So với 8 tháng năm 2024 (%)	Tỷ trọng của thị trường (%)
Giày, dép thể thao, giày tennis, giày bóng rổ, giày thể dục, giày luyện tập và các loại tương tự	36.048	-1,07	11,42	313.616	29,70	26,72
Giày, dép có đế ngoài bằng cao su, plastic, da thuộc hoặc da tổng hợp và mũ giày bằng da thuộc	48.103	-9,25	-18,23	384.851	-12,95	32,80
Giày, dép có gấn đinh, gấn miếng đế chân hoặc các loại tương tự	96	-11,58	-35,36	2.548	30,48	0,22
Giày, dép khác, có mũi gấn kim loại bảo vệ	20	-22,61	82,61	517	93,19	0,04
Giày dép có đế ngoài bằng da thuộc: Loại cổ cao quá mắt cá chân	101	-12,41	-1,36	522	-2,23	0,04
Giày dép khác: Loại cổ cao quá mắt cá chân	7.488	-43,31	4,31	71.976	-2,33	6,13
Loại khác	40.399	2,15	-21,38	309.288	-15,41	26,36
Các loại giày, dép khác có đế ngoài và mũ giày bằng cao su hoặc plastic	31.748	11,73	59,07	115.494	19,40	9,84
Giày dép thể thao (dùng cho đấu vật)	2.200	34,90	9,32	9.030	13,40	0,77
Giày cổ cao quá mắt cá chân	273	-81,87	-74,12	6.569	-20,41	0,56

Nhóm hàng	Tháng 8/2025			8 tháng đầu năm 2025		
	Trị giá (ĐVT: Nghìn USD)	So với T7/2025 (%)	So với T8/2024 (%)	Trị giá (ĐVT: Nghìn USD)	So với 8 tháng năm 2024 (%)	Tỷ trọng của thị trường (%)
Giày dép thể thao (giày ống trượt tuyết ...)	1.007	22,01	1282,71	2.210	298,68	0,19
Giày, dép có đai hoặc dây gắn mũ giày với đế bằng chốt cài	21	2,45		121	260,84	0,01
Loại khác	28.247	15,62	67,96	97.564	22,08	8,31
Giày, dép không thấm nước có đế ngoài và mũ giày bằng cao su hoặc plastic, mũ giày, dép ...	167	-47,21	271,03	667	231,26	0,06

Nguồn: Tính toán từ số liệu thống kê của Cục Hải quan

2.3. Phân tích sâu thị trường Bỉ

Trong những năm qua, hợp tác kinh tế - thương mại giữa Việt Nam và Bỉ luôn diễn ra sôi động với nhiều kết quả tích cực. Hiện Bỉ là một trong những thị trường xuất khẩu lớn nhất của Việt Nam tại khu vực châu Âu. Đặc biệt, Hiệp định EVFTA chính thức có hiệu lực đã mở ra nhiều cơ hội cho hàng hóa Việt Nam khi xuất khẩu sang thị trường này, trong đó có giày dép.

Theo số liệu thống kê từ Cục Hải quan Việt Nam, Bỉ là một trong 5 quốc gia nhập khẩu giày dép lớn nhất của Việt Nam, luôn xếp thứ hai sau thị trường Hà Lan trong các tháng đầu năm 2025. Trị giá xuất khẩu mặt hàng này trong tháng 8/2025 đạt 72,17 triệu USD, giảm 24,42% so với tháng liền trước và giảm 18,85% so với tháng 8/2024. Lũy kế 8 tháng đầu năm 2025, kim ngạch xuất khẩu giày dép của Việt Nam sang thị trường Bỉ đạt 796,03 triệu USD, giảm nhẹ 3,02% và chiếm tỷ trọng 20,34%.

Bảng 4: Một số chủng loại giày dép xuất khẩu từ Việt Nam sang thị trường Bỉ trong 8 tháng đầu năm 2025

Nhóm hàng	Tháng 8/2025			8 tháng đầu năm 2025		
	Trị giá (Nghìn USD)	So với T7/2025 (%)	So với T8/2024 (%)	Trị giá (Nghìn USD)	So với 8 tháng năm 2024 (%)	Tỷ trọng của thị trường (%)
Tổng KNXK	72.170	-24,42	-18,85	796.027	-3,02	100,00
Giày, dép có đế ngoài bằng cao su, plastic, da thuộc hoặc da tổng hợp và mũ giày bằng vật liệu dệt	39.164	-11,54	-7,43	427.935	8,42	53,76
Giày, dép thể thao, giày tennis, giày bóng rổ, giày thể dục, giày luyện tập và các loại tương tự	27.789	-17,89	25,37	292.031	21,74	36,69
Giày, dép có đế ngoài bằng cao su, plastic, da thuộc hoặc da tổng hợp và mũ giày bằng da thuộc	20.970	-34,46	-29,32	219.396	-19,04	27,56
Giày dép khác: Loại cổ cao quá mắt cá chân	2.135	-67,30	-76,45	41.862	-29,10	5,26
Giày, dép có gấn đinh, gấn miếng đế chân hoặc các loại tương tự	217	-62,12	-52,66	6.391	-0,90	0,80
Loại khác	18.615	-25,15	-7,56	171.108	-16,72	21,50
Các loại giày, dép khác có đế ngoài và mũ giày bằng cao su hoặc plastic	11.147	-40,92	-33,87	74.312	-10,54	9,34
Giày dép thể thao (dùng cho đấu vật)	882	-59,24	-51,03	8.357	-28,05	1,05
Giày cổ cao quá mắt cá chân	673	-44,11	-61,31	6.097	-45,64	0,77
Giày dép thể thao (giày ông trượt tuyết ...)	0		-100,00	159	-76,30	0,02
Loại khác	9.592	-38,12	-25,60	59.699	0,22	7,50

Nguồn: Tính toán từ số liệu của Cục Hải quan Việt Nam

Về chủng loại xuất khẩu, **Giày, dép có đế ngoài bằng cao su, plastic, da thuộc hoặc da tổng hợp và mũ giày bằng vật liệu dệt** là loại giày dép Việt Nam xuất khẩu sang thị trường Bỉ nhiều nhất trong 8 tháng đầu năm 2025, chiếm tỷ trọng 53,76% tổng các chủng loại giày dép xuất khẩu sang thị trường này, với kim ngạch đạt 427,94 triệu USD, tăng 8,42% so với cùng kỳ năm 2024, trong đó mặt hàng Giày, dép thể thao, giày tennis, giày bóng rổ, giày thể dục, giày luyện tập và các loại tương tự được xuất khẩu nhiều nhất, với kim ngạch đạt 292,03 triệu USD. Ngoài ra, Việt Nam còn xuất khẩu nhiều chủng loại **Giày, dép có đế ngoài bằng cao su, plastic, da thuộc hoặc da tổng hợp và mũ giày bằng da thuộc** và **Các loại giày, dép khác có đế ngoài và mũ giày bằng cao su hoặc plastic** sang thị trường Bỉ với tỷ trọng lần lượt là 27,56% và 9,34%.

3. Cơ cấu chủng loại mặt hàng giày dép của Việt Nam xuất khẩu sang các nước thị trường thành viên Hiệp định EVFTA

Theo số liệu thống kê từ Cục Hải quan Việt Nam, đứng đầu trong nhóm chủng loại giày dép xuất khẩu của Việt Nam sang các nước thuộc EU trong 8 tháng đầu năm 2025 tiếp tục là nhóm **Giày, dép có đế ngoài bằng cao su, plastic, da thuộc hoặc da tổng hợp và mũ giày bằng vật liệu dệt** với kim ngạch trong tháng 8/2025 đạt 188,12 triệu USD, giảm 9,94% so với tháng liền trước đó nhưng tăng nhẹ 3,00% so với tháng 8/2024. Lũy kế 8 tháng đầu năm 2025, Việt Nam đã xuất khẩu sang các nước thuộc EU tổng 1,81 tỷ USD mặt hàng này, tăng đáng kể 16,10% so với cùng kỳ năm 2024 và chiếm tỷ trọng 46,22% trong tổng trị giá xuất khẩu giày dép của Việt Nam sang các nước thành viên EVFTA, không thay đổi nhiều so với tháng liền trước.

Trong nhóm chủng loại này, các loại Giày, dép thể thao, giày tennis, giày bóng rổ, giày thể dục, giày luyện tập và các loại tương tự xuất khẩu sang EU giữ kim ngạch cao nhất, đạt 1,14 tỷ USD, tăng 24,82% so với 8 tháng cùng kỳ năm 2024, chiếm tỷ trọng 29,25%.

Bảng 5: Chủng loại giày dép xuất khẩu chủ lực của Việt Nam sang thị trường EU trong tháng 8/2025 và 8 tháng đầu năm 2025

Nhóm hàng	Tháng 8/2025			8 tháng/2025		
	Trị giá (ĐVT: Nghìn	So với T7/2025 (%)	So với T8/2024 (%)	Trị giá (ĐVT: Nghìn USD)	So với 8 tháng năm 2024 (%)	Tỷ trọng của thị trường (%)

	USD)					
Tổng KNXX	402.127	-14,67	-6,72	3.914.264	7,88	100,00
Giày, dép có đế ngoài bằng cao su, plastic, da thuộc hoặc da tổng hợp và mũ giày bằng vật liệu dệt.	188.121	-9,94	3,00	1.809.249	16,10	46,22
Giày, dép thể thao, giày tennis, giày bóng rổ, giày thể dục, giày luyện tập và các loại tương tự	115.837	-11,60	15,27	1.144.757	24,82	29,25
Giày, dép có đế ngoài bằng da thuộc hoặc da tổng hợp	300	729,82	141,13	463	147,81	0,01
Loại khác	71.983	-7,50	-12,23	579.266	3,15	14,80
Giày, dép có đế ngoài bằng cao su, plastic, da thuộc hoặc da tổng hợp và mũ giày bằng da thuộc.	121.271	-23,87	-22,36	1.157.567	-7,99	29,57
Giày dép khác: Loại cổ cao quá mắt cá chân	25.393	-47,63	-23,26	247.083	-5,17	6,31
Giày, dép có gấn đinh, gấn miếng đế chân hoặc các loại tương tự	1.811	-33,26	29,50	17.397	14,77	0,44
Giày, dép khác, có mũi gấn kim loại bảo vệ	373	-57,89	-45,37	5.918	-24,97	0,15

Giày dép có đế ngoài bằng da thuộc: Loại cổ cao quá mắt cá chân	104	-27,36	-65,25	1.319	-39,35	0,03
Giày ống trượt tuyết	0	-100,00		65	76,48	0,00
Loại khác	93.590	-12,59	-22,48	885.723	-8,90	22,63
Các loại giày, dép khác có đế ngoài và mũ giày bằng cao su hoặc plastic.	84.843	-10,27	3,03	392.793	-1,74	10,03
Giày cổ cao quá mắt cá chân	10.539	-28,83	-41,71	54.639	-14,50	1,40
Giày dép thể thao (dùng cho đấu vật)	8.377	-6,41	3,02	50.104	-18,14	1,28
Giày dép thể thao (giày ống trượt tuyết ...)	3.370	12,72	30,08	10.770	28,92	0,28
Giày, dép có đai hoặc dây gắn mũ giày với đế bằng chốt cài	22	-13,03	783,22	147	170,39	0,00
Loại khác	62.535	-7,74	16,79	277.133	4,09	7,08
Giày dép khác	5.755	-2,27	25,98	23.504	40,84	0,60
Giày, dép không thấm nước có đế ngoài và mũ giày bằng cao su hoặc plastic, mũ giày, dép ...	230	-50,99	224,27	1.069	305,95	0,03
Giày nhựa-Nhãn hiệu Crocs	200	-37,63	209,70	760	240,12	0,02
Dép nữ	30	-79,68	370,11	309	675,34	0,01

Nguồn: Tính toán từ số liệu của Cục Hải quan Việt Nam

Xếp ở vị trí thứ hai trong nhóm này là chủng loại **Giày, dép có đế ngoài bằng cao su, plastic, da thuộc hoặc da tổng hợp và mũ giày bằng da thuộc** với kim ngạch đạt 121,27 triệu USD trong tháng 8/2025, tiếp tục giảm đáng kể

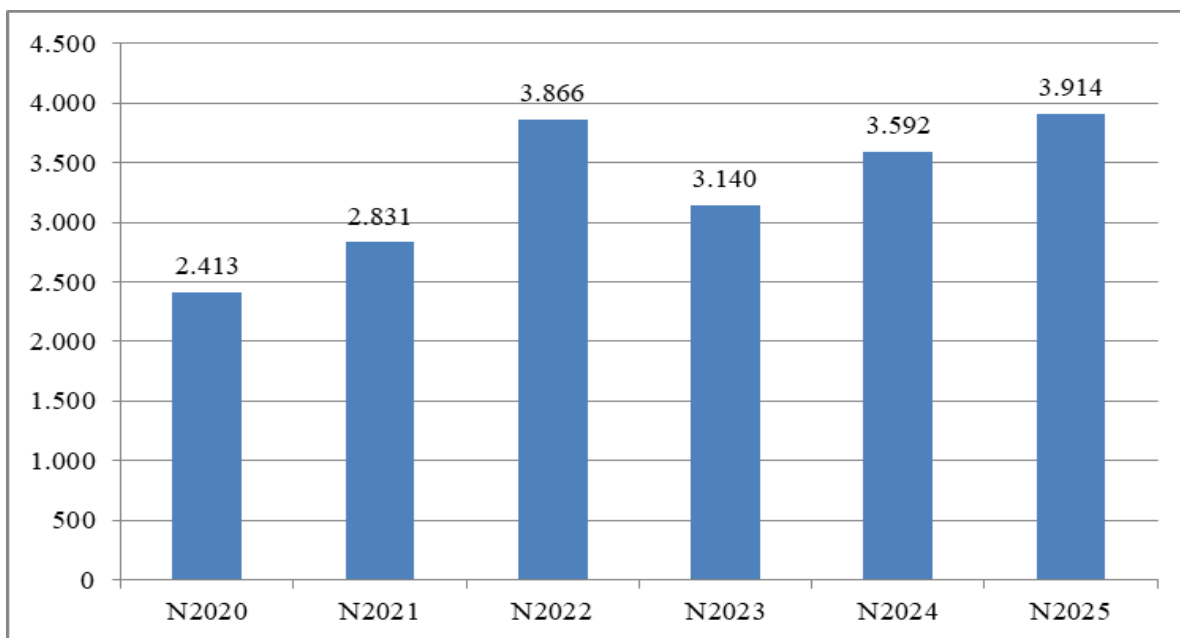
23,87% so với tháng trước đó và giảm 22,36% so với tháng cùng kỳ năm 2024. Lũy kế 8 tháng đầu năm 2025, Việt Nam xuất khẩu sang thị trường EU tổng 1,16 tỷ USD chủng loại này, giảm 7,99% so với cùng kỳ năm 2024 và chiếm tỷ trọng 29,57% trong tổng kim ngạch xuất khẩu giày dép của Việt Nam sang EVFTA. Trong nhóm chủng loại này, trong khi đa số các mặt hàng ghi nhận mức giảm so với cùng kỳ năm 2024 thì chỉ có hai mặt hàng là Giày, dép có gấn đinh, gấn miếng đế chân hoặc các loại tương tự và Giày ống trượt tuyết ghi nhận mức tăng, lần lượt là 14,77% và 76,48%, với kim ngạch đạt 17,40 triệu USD và 65 nghìn USD.

Đáng chú ý, 8 tháng đầu năm 2025, trong số các chủng loại giày dép xuất khẩu sang thị trường EU, Giày dép có đế ngoài bằng da thuộc: Loại cổ cao quá mắt cá chân (thuộc nhóm **Giày, dép có đế ngoài bằng cao su, plastic, da thuộc hoặc da tổng hợp và mũ giày bằng da thuộc**) ghi nhận mức giảm mạnh nhất so với cùng kỳ năm 2024, là 39,35%, với kim ngạch đạt 1,32 triệu USD; trong khi đó mặt hàng Dép nữ (thuộc nhóm **Giày, dép không thấm nước có đế ngoài và mũ giày bằng cao su hoặc plastic, mũ giày, dép ...**) lại ghi nhận mức tăng mạnh nhất, với kim ngạch 309 nghìn USD, tăng 675,34% so với cùng kỳ năm 2024, chiếm tỷ trọng rất nhỏ trong cơ cấu các mặt hàng xuất khẩu.

Đánh giá tác động của hiệp định EVFTA đối với xuất khẩu giày dép (tính đến tháng 8/2025)

Sau 5 năm kể từ khi Hiệp định EVFTA chính thức có hiệu lực, kim ngạch cũng như tỷ trọng xuất khẩu của ngành giày dép sang thị trường EU tăng trưởng khá tích cực. Doanh nghiệp trong nước được hưởng ưu đãi thuế quan nên có cơ hội tiếp cận với nhiều đối tác lớn và mới, từ đó tạo ra sức bật và khả năng cạnh tranh mạnh mẽ với nhiều đối thủ. Hiệp định EVFTA là một hiệp định tự do thế hệ mới, với nhiều bước tiến so với các FTA trước đây, vì vậy đã tạo động lực rất mạnh để ngành giày dép từng bước mở rộng thị trường.

Biểu đồ 3: Kim ngạch xuất khẩu hàng giày dép của Việt Nam sang thị trường EVFTA trong 8 tháng đầu năm 2025



Nguồn: Tính toán từ số liệu hải quan Việt Nam

Trong 8 tháng đầu năm giai đoạn 2020 – 2025, xuất khẩu giày dép sang các thị trường thành viên Hiệp định EVFTA ghi nhận nhiều biến động. Giai đoạn 1 kéo dài từ năm 2020 đến năm 2022, đây là giai đoạn nền kinh tế toàn cầu nói chung và kinh tế trong nước nói riêng bị ảnh hưởng nghiêm trọng bởi dịch Covid 19, tuy nhiên do những ưu đãi về thuế quan từ Hiệp định EVFTA, xuất khẩu giày dép sang thị trường EU vẫn ghi nhận những kết quả tích cực. Đáng chú ý, kim ngạch xuất khẩu trong năm 2022 bật tăng lên mức 3,86 tỷ USD, tăng rất mạnh với 59,82% so với năm 2020 (thời điểm Vương quốc Anh chính thức rời Liên minh EU và kinh tế toàn cầu bị ảnh hưởng nghiêm trọng do dịch bệnh bùng phát khiến mọi hoạt động giao thương hàng hoá bị tê liệt).

Giai đoạn 2 kéo dài từ năm 2023 đến nay, với kim ngạch tăng trưởng đều đặn qua các năm, mặc dù kim ngạch trong năm 2023 giảm 18,56% so với năm 2022, song các năm tiếp theo chứng kiến sự phục hồi của kim ngạch xuất khẩu, đến năm 2025 kim ngạch đạt 3,914 tỷ USD, tăng 7,88% so với năm liền trước – đây cũng là giá trị cao nhất được ghi nhận trong giai đoạn 2020 – 2025.

4. Đánh giá về sức cạnh tranh của mặt hàng giày dép Việt Nam tại EU

4.1. Mặt hàng giày dép mã HS 64 nói chung

Theo số liệu thống kê từ Trung tâm thương mại quốc tế (ITC) của WTO, trong 6 tháng đầu năm 2025, EU tăng nhập khẩu nhóm hàng giày dép mã HS 64 lên 9,43% so với cùng kỳ năm 2024, với kim ngạch đạt 37,08 tỷ USD, trong đó nhập khẩu từ bốn thị trường lớn gồm Việt Nam, Trung Quốc, Đức và Ý là nhiều

nhất, đây cũng là bốn thị trường xuất khẩu giày dép nhiều nhất sang khối EU trong 6 tháng đầu năm 2025, với tỷ trọng lần lượt là 16,06%; 15,91%; 12,28% và 8,40% (tỷ trọng bốn thị trường không có nhiều thay đổi so với tháng trước đó). **Như vậy Việt Nam hiện đang dẫn đầu các nguồn cung ứng giày dép mã HS 64 vào EU trong 6 tháng đầu năm 2025, với thị phần 16,06%.**

Đáng chú ý, hai thị trường Sri Lanka và Ai Cập, tuy là những thị trường có thị phần rất nhỏ (chỉ chiếm khoảng 0,01% tổng thị phần) song lại ghi nhận mức tăng mạnh so với cùng kỳ năm 2024 so với các thị trường khác, lần lượt là 78,19% và 70,07%; ở chiều ngược lại, hai thị trường Argentina và Togo tiếp tục ghi nhận mức giảm mạnh nhất so với cùng kỳ năm 2024, lần lượt là 94,00% và 90,57%.

Bảng 6: Nhóm các thị trường xuất khẩu mặt hàng Giày dép (mã HS 64) nhiều nhất vào khối EU trong 6 tháng đầu năm 2025

Thị trường	Tháng 6/2025			6 tháng đầu năm 2025		
	Trị giá (nghìn USD)	So với tháng 5/2025 (%)	So với tháng 6/2024 (%)	Trị giá (Nghìn USD)	So với cùng kỳ năm 2024 (%)	Tỷ trọng của thị trường (%)
Thế giới	6.161.039	3,64	19,71	37.076.560	9,43	100,00
Việt Nam	1.064.031	8,37	31,21	5.955.265	28,63	16,06
Trung Quốc	943.396	23,53	38,46	5.900.427	16,83	15,91
Đức	754.944	-0,28	10,32	4.554.459	5,36	12,28
Ý	547.779	8,48	11,31	3.113.535	-1,45	8,40
Bỉ	303.722	-12,56	24,52	2.105.725	8,21	5,68
Hà Lan	282.881	-2,13	9,47	1.759.224	1,68	4,74
Indonesia	313.890	-5,83	29,94	1.719.963	16,30	4,64
Pháp	217.441	6,99	7,11	1.314.842	-1,04	3,55
Ba Lan	219.603	-2,44	23,60	1.245.032	8,78	3,36
Tây Ban Nha	166.312	-17,83	-10,29	1.179.432	2,47	3,18
Bồ Đào Nha	143.894	16,82	15,10	817.868	13,09	2,21
Ấn Độ	116.009	-16,30	15,65	773.726	1,88	2,09
Romania	109.473	3,50	12,18	617.413	5,91	1,67
Campuchia	105.684	5,23	39,49	597.598	32,09	1,61
Slovakia	72.373	5,29	10,77	443.325	0,29	1,20
Cộng hoà Séc	61.214	-10,89	-0,02	420.794	0,52	1,13
Tunisia	63.026	8,43	10,57	336.237	3,37	0,91
Bangladesh	56.398	14,81	22,09	331.157	1,62	0,89
Áo	51.233	7,75	31,60	328.526	1,12	0,89

Albania	45.915	-4,68	14,28	265.652	4,54	0,72
Myanmar	37.283	4,34	61,46	243.882	28,84	0,66
Hungary	32.017	-12,14	0,90	231.722	1,99	0,62
Thổ Nhĩ Kỳ	22.954	-14,94	-14,89	200.237	-9,49	0,54
Bosnia và Herzegovina	34.328	13,90	-1,57	184.694	-12,90	0,50
Croatia	29.421	6,74	19,63	181.215	5,60	0,49
Morocco	33.391	21,11	24,19	175.551	4,63	0,47

Nguồn: Trung tâm Thương mại quốc tế (ITC)

4.2. Phân tích cụ thể nhóm giày dép mã HS 6403

Đối với nhóm hàng giày dép mã **HS 6403 (Giày, dép có đế ngoài bằng cao su, plastic, da thuộc hoặc da tổng hợp và mũ giày bằng da thuộc)**, trong tháng 6/2025, kim ngạch nhập khẩu của EU đạt 2,14 triệu USD, tăng nhẹ 1,24% so với tháng 5/2025 và tăng 10,56% so với tháng cùng kỳ năm 2024; lũy kế 6 tháng đầu năm 2025, kim ngạch nhập khẩu mặt hàng đạt 13,48 tỷ USD, tăng 3,52% so với cùng kỳ năm 2024.

Đáng chú ý, Đức là thị trường đứng đầu về trị giá nhập khẩu mặt hàng này từ EU trong 6 tháng đầu năm 2025, với kim ngạch đạt 1,80 tỷ USD, tăng rất nhẹ 0,79% so với cùng kỳ năm 2024, chiếm tỷ trọng 13,33%. Tuy nhiên, tính riêng tháng 6/2025, thị trường EU nhập khẩu mặt hàng này nhiều nhất từ thị trường Việt Nam, với kim ngạch đạt 284,53 triệu USD, tăng 4,46% so với tháng liền trước và tăng 5,53% so với tháng 6/2024. Thị trường Đức xếp ở vị trí thứ hai, với kim ngạch đạt 270,12 triệu USD, giảm 2,49% so với tháng liền trước nhưng tăng 0,46% so với tháng 6/2024. Ngoài ra, các nước EU còn nhập khẩu nhiều mặt hàng mã HS 6403 từ các thị trường như Ý, Trung Quốc, Hà Lan, Indonesia với tỷ trọng lần lượt là 12,41%; 9,26%; 5,37% và 4,70%.

Bảng 7: Nhóm các thị trường xuất khẩu mặt hàng mã HS 6403 nhiều nhất vào khối EU trong 6 tháng đầu năm 2025

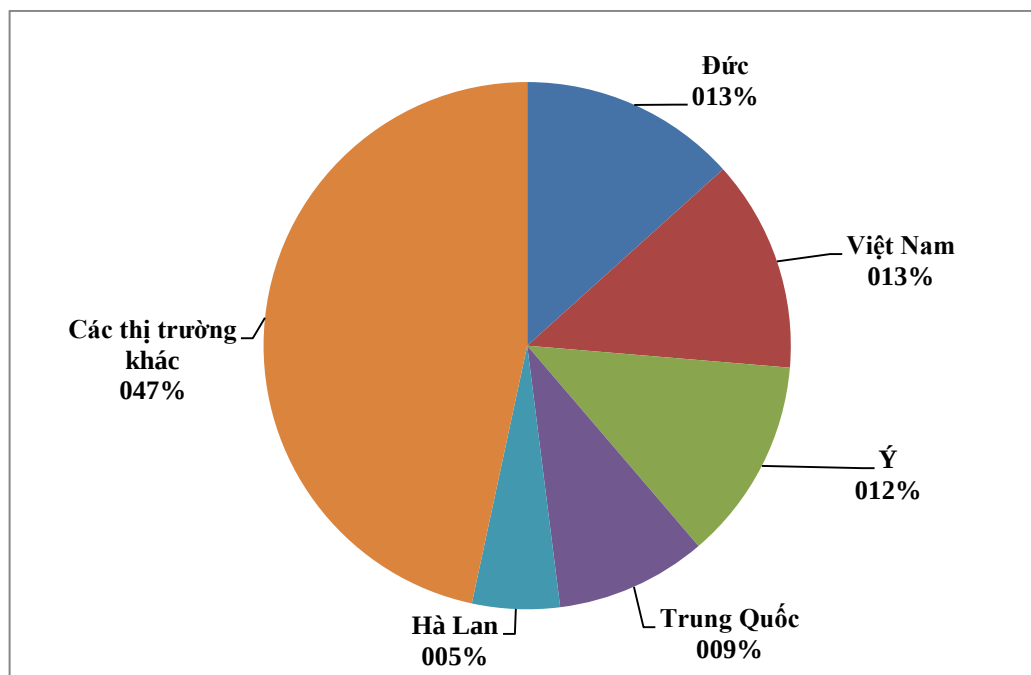
Thị trường	Tháng 6/2025			6 tháng đầu năm 2025		
	Trị giá (nghìn USD)	So với tháng 5/2025 (%)	So với tháng 6/2024 (%)	Trị giá (Nghìn USD)	So với cùng kỳ năm 2024 (%)	Tỷ trọng của thị trường (%)
Thế giới	2.139.944	1,24	10,56	13.477.709	3,52	100,00

Đức	270.116	-2,49	0,46	1.797.227	0,79	13,33
Việt Nam	284.530	4,46	5,53	1.752.147	12,38	13,00
Ý	299.488	11,04	9,55	1.672.224	-4,96	12,41
Trung Quốc	209.968	24,64	49,75	1.248.566	19,76	9,26
Hà Lan	118.104	-1,91	11,82	723.575	0,13	5,37
Indonesia	104.162	-12,38	16,05	633.065	8,08	4,70
Bồ Đào Nha	102.507	18,00	11,13	585.508	8,51	4,34
Bỉ	70.914	-28,26	-5,42	564.002	-9,52	4,18
Ấn Độ	78.715	-17,57	19,30	539.935	3,33	4,01
Pháp	80.371	1,74	10,49	502.854	0,20	3,73
Ba Lan	74.106	-6,72	11,11	480.543	5,16	3,57
Tây Ban Nha	63.561	-7,84	0,84	455.307	6,01	3,38
Romania	41.289	8,81	11,35	236.205	4,60	1,75
Campuchia	23.810	-5,58	28,61	171.109	57,19	1,27
Slovakia	28.151	10,89	9,38	168.338	10,03	1,25
Cộng hoà Séc	19.565	-9,68	-10,85	150.689	4,16	1,12
Áo	20.676	26,28	43,43	136.988	-3,77	1,02
Tunisia	24.570	11,33	-1,43	132.428	-11,01	0,98
Thổ Nhĩ Kỳ	9.171	-24,97	-35,66	115.436	-5,01	0,86
Bangladesh	13.487	4,52	7,85	109.442	-12,04	0,81

Nguồn: Tính toán theo số liệu từ Trung tâm thương mại quốc tế (ITC) của WTO

Trong khi nhập khẩu từ hầu hết các thị trường trong 6 tháng đầu năm 2025 đều tăng thì nhập khẩu từ một số thị trường trọng điểm như Ý, Bỉ và Cộng hoà Séc lại ghi nhận mức giảm, lần lượt là 4,96%; 9,52% và 3,77%. Đáng chú ý, hai thị trường Na Uy và Colombia, ghi nhận mức tăng rất mạnh so với cùng kỳ năm 2024 so với các thị trường khác, lần lượt là 119,33% và 1320%, với tỷ trọng rất nhỏ, chỉ chiếm 0,11% và 0,01%; ở chiều ngược lại, hai thị trường Guam và Azerbaijan lại ghi nhận mức giảm mạnh nhất so với cùng kỳ năm 2024, lần lượt là 92,31% và 90,00%.

Biểu đồ 4: Cơ cấu thị trường trong tổng xuất khẩu giày dép mã HS 6403 vào EU trong 6 tháng đầu năm 2025 (% tính theo trị giá)



Nguồn: Tính toán theo số liệu từ Trung tâm thương mại quốc tế (ITC) của WTO

II. CÁC YẾU TỐ TÁC ĐỘNG ĐẾN XUẤT KHẨU GIÀY DÉP TRONG THỰC THI EVFTA

1. Các yếu tố tác động từ thị trường giày dép thế giới và EU

Theo số liệu từ Statista, tổng chi tiêu của người tiêu dùng tại khu vực EU dành cho các sản phẩm may mặc và giày dép dự kiến sẽ tăng hơn 18% từ năm 2014 đến năm 2029. Nhu cầu của các thương hiệu và nhà bán lẻ EU trong việc mở rộng quy mô áp dụng và phát triển các vật liệu bền vững hiện đang vô cùng cấp thiết. Theo khảo sát, 70% người tiêu dùng EU muốn giảm tác động môi trường khi mua sản phẩm thời trang, do đó xu hướng “less but better” (mua ít hơn, bền hơn) đang ngày càng phổ biến tại khu vực này.

Trong khi đó, EU - với tư cách là nhà nhập khẩu hàng tiêu dùng lớn hàng đầu thế giới, đang tăng cường áp dụng các biện pháp (bao gồm cả chính sách và quy định) nhằm biến các sản phẩm bền vững đi theo một tiêu chuẩn nhất định. Điều đó có nghĩa, bất kỳ nhà sản xuất nào muốn thâm nhập thị trường EU đều phải xây dựng chiến lược phát triển bền vững, đáp ứng những yêu cầu khắt khe về chất lượng sản phẩm. Theo dữ liệu của Trademap và Eurostat, EU chiếm 27% tổng lượng hàng may mặc nhập khẩu toàn cầu, và thị trường này tăng trưởng trung bình 6,75% mỗi năm trong giai đoạn 2017-2022. Trung bình, người dân EU tiêu thụ 26 kg hàng dệt may mỗi người mỗi năm (quần áo, giày dép, đồ

gia dụng). Các nước EU cũng thải ra hơn 5 triệu tấn rác thải dệt may mỗi năm, tương đương hơn 11 kg mỗi người.

Song song với đó, nhận thức của người tiêu dùng EU về tính bền vững cũng đang ngày càng tăng mạnh. Các nghiên cứu cho thấy 38% người tiêu dùng tại năm thị trường lớn nhất EU cân nhắc đến tác động xã hội và môi trường của các thương hiệu thời trang khi mua sắm; 46,5% người tiêu dùng quyết định mua các mặt hàng thời trang mang tính bền vững, và ngày càng nhiều người xem các sản phẩm bền vững là thời trang. Điều này cho thấy các doanh nghiệp xuất khẩu hàng tiêu dùng (như dệt may, da giày) nếu không có chiến lược sản xuất và xuất khẩu hợp lý, sẽ không thể đáp ứng được nhu cầu của người dân, đồng thời không khẳng định được thương hiệu của sản phẩm trên thị trường³.

2. Các yếu tố từ thị trường Việt Nam

Thách thức về ứng dụng khoa học – công nghệ vào hoạt động sản xuất đang là điểm nghẽn lớn khiến ngành giày dép Việt Nam chưa bứt phá lên phân khúc cao hơn trong chuỗi giá trị. Nếu không sớm cải thiện, các doanh nghiệp sẽ mất cơ hội tận dụng tối đa ưu đãi từ Hiệp định EVFTA để nâng tầm vị thế xuất khẩu, đặc biệt trong bối cảnh thị trường EU đang chuyển mạnh sang tiêu dùng xanh và sản xuất bền vững.

Dù còn gặp nhiều khó khăn về vốn và nhân lực, song trong thời gian qua, nhiều doanh nghiệp giày dép Việt Nam đã chủ động hơn trong việc nâng cao năng lực. Để có được đơn hàng, doanh nghiệp đã từng bước thay đổi công nghệ và đầu tư để tạo ra hiệu quả và giữ chân khách hàng. Nhờ đó, tỷ lệ nội địa hóa nguyên liệu trong nước đã khả quan hơn, hiện đạt khoảng 50 - 55%. Ngành phân đầu đến năm 2025, tỷ lệ nội địa hóa tăng lên 65 - 70% và đến năm 2030 đạt khoảng 80 - 85%.

Tuy nhiên, thực tế vẫn còn rất nhiều doanh nghiệp nội địa chủ yếu hoạt động theo hình thức gia công, với công nghệ sản xuất phụ thuộc nhiều vào các đối tác nước ngoài. Các khâu có giá trị gia tăng cao như thiết kế, nghiên cứu vật liệu mới, tự động hoá dây chuyền, phát triển sản phẩm xanh chưa được đầu tư mạnh. Việc ứng dụng công nghệ số, trí tuệ nhân tạo, hệ thống quản lý thông minh trong sản xuất vẫn chỉ mới xuất hiện ở các doanh nghiệp lớn chứ chưa mở rộng ra toàn ngành.

Bên cạnh đó, theo Hiệp hội Da giày - Túi xách Việt Nam, thời gian gần đây, Đảng, Chính phủ chỉ đạo quyết liệt thực hiện tinh gọn bộ máy, hiệu quả tác động trực tiếp nhất tới doanh nghiệp là giảm thủ tục hành chính. Việc tinh giản

³ Tham khảo tại https://www.cbi.eu/market-information/apparel/sustainable-materials/market-potential?utm_source=chatgpt.com

bộ máy cũng yêu cầu bản thân doanh nghiệp phải tái cấu trúc, nhất là về nhân sự để thích ứng, hoạt động hiệu quả hơn. Nhiều yếu tố trong nước đã và đang tác động trực tiếp đến doanh nghiệp da giày, đòi hỏi các doanh nghiệp phải chủ động hơn trong việc ứng dụng khoa học – công nghệ hiện đại vào sản xuất, đồng thời có những cải tiến trong khâu tổ chức, nhân sự để ổn định sản xuất, mở rộng cơ hội khai thác những thị trường lớn và tiềm năng.

IV. DỰ BÁO VÀ KHUYẾN NGHỊ

Xuất khẩu giày dép đến một số thị trường thành viên Hiệp định EVFTA tiếp tục chững lại trong tháng 8/2025, do đó xuất khẩu mặt hàng này trong tháng 9/2025 sẽ không có nhiều khởi sắc. Doanh nghiệp xuất khẩu giày dép Việt Nam cần một chiến lược đồng bộ để duy trì và mở rộng thị phần tại thị trường này, trong đó việc tận dụng tối đa những ưu đãi từ Hiệp định EVFTA vẫn là điều rất quan trọng.

Yêu cầu cấp thiết với các doanh nghiệp hiện nay chính là chuyển đổi mô hình sản xuất xanh, bền vững, thân thiện với môi trường, bởi rất nhiều thị trường thuộc EU có những quy định và yêu cầu rất cao về vấn đề này. Trong khi đó, người tiêu dùng tại nhiều quốc gia đang ngày càng hướng đến sử dụng những sản phẩm xanh, đòi hỏi doanh nghiệp phải chú trọng hơn vào chất lượng sản phẩm. Vì vậy, doanh nghiệp cần đầu tư mạnh vào khâu đóng gói và nâng cao chất lượng để đáp ứng những yêu cầu, tiêu chuẩn khắt khe từ thị trường EU.

Đáng chú ý, hoạt động xúc tiến thương mại cũng cần được triển khai mạnh mẽ hơn. Việc tham gia đầy đủ và có chiến lược tại các hội chợ, triển lãm lớn ở nhiều quốc gia, đặc biệt là những nước có khoảng cách địa lý xa xôi sẽ là cơ hội để hàng Việt tiếp cận trực tiếp các tập đoàn thay vì đi qua trung gian. Cùng với đó, để giảm bớt những bất lợi về logistics, cần tiếp tục thúc đẩy hợp tác cảng biển với Bắc Âu, nhằm giảm chi phí vận tải và gia tăng sức cạnh tranh.

Tài liệu tham khảo:

- <http://moit.gov.vn>
- <http://tapchicongthuong.vn>
- <http://congthuong.vn>
- <http://www.customs.gov.vn>
- <http://trungtamwto.vn>

- <https://www.statistics.com/>
- <https://vneconomy.vn/>
- <https://www.nso.gov.vn/>
- <https://baophapluat.vn>

Cán bộ theo dõi

Người thực hiện

Đặng Thùy Dương

Doãn Khánh Huyền